

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2486 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở kè bảo vệ đê hữu sông Mã đoạn từ
K39+550÷K39+680, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ các Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 26/8/2020, số 2085/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở kè bảo vệ đê hữu sông Mã đoạn từ K39+550÷K39+680, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3462/STC-ĐT ngày 24/6/2022, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 24/6/2022 và Tờ trình số 69/TTr-SNN&PTNT ngày 22/4/2022 (kèm theo hồ sơ) của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở kè bảo vệ đê hữu sông Mã đoạn từ K39+550÷K39+680, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Tên dự án: Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở kè bảo vệ đê hữu sông Mã đoạn từ K39+550÷K39+680, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa.

Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.

Địa điểm xây dựng: Trên tuyến đê hữu sông Mã thuộc phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa.

Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Ngày 05/02/2020 - 25/10/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	20.742.000.0000	20.187.086.000
1	Xây dựng + BHCT	17.282.354.000	17.124.440.000
2	Quản lý dự án	443.783.000	443.783.000
3	Tư vấn	1.810.950.000	1.756.204.000
4	Chi phí khác	884.110.000	862.659.000
5	Dự phòng	320.803.000	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án điều chỉnh lần cuối	Thực hiện		
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5
	Tổng số	20.742.000.000	20.187.086.000	16.000.000.000	4.187.086.000
1	Vốn đầu tư công	20.742.000.000	20.187.086.000	16.000.000.000	4.187.086.000
	Ngân sách Trung ương	20.742.000.000	20.187.086.000	16.000.000.000	4.187.086.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số			20.187.086.000	
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			20.187.086.000	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	20.187.086.000	
1	Vốn đầu tư công	20.187.086.000	
	Ngân sách Trung ương	20.187.086.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 05/5/2022:

a) Tổng nợ phải thu: Không đồng**b) Tổng nợ phải trả: 4.187.086.000 đồng**

Tổng Công ty XD nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa-CTCP: 1.886.312.000 đồng

Công ty CP xây dựng nông nghiệp Thanh Hóa: 1.886.311.000 đồng

Công ty CP quản lý đường thủy nội địa và XD giao thông Thanh Hóa: 108.178.000 đồng

Trung tâm khoa học và triển khai kỹ thuật thủy lợi: 122.851.000 đồng

Sở Tài chính Thanh Hóa: 73.361.000 đồng

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa: 110.073.000 đồng

Các khoản phải trả được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa	20.187.086.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang